

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Để chuẩn bị tổng kết năm học 2017 - 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các phòng GDĐT, các đơn vị báo cáo tổng kết với nội dung như sau:

### **Phần I**

## **ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017-2018**

Đánh giá theo 10 nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự đổi mới và sáng tạo trong dạy học; mỗi học sinh là một công dân toàn cầu gương mẫu trong học tập và hoạt động.
2. Việc rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.
3. Chất lượng đội ngũ giáo viên và năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp
4. Việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục. Tăng cường tự chủ của các nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường.
5. Công tác cải cách hành chính trong quản lý GDĐT, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Chất lượng và hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các nhà trường. Công tác thi đua, khen thưởng.
6. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, các tiêu cực về lạm thu, dạy thêm, xử lý các hành vi vi phạm.
7. Kết quả việc đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.
8. Kết quả giáo dục các cấp từ mầm non đến THPT; việc định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông.

9. Việc thực hiện đổi mới công tác khảo thí và tăng cường kiểm định chất lượng giáo dục.

10. Kết quả thực hiện đổi mới nội dung hoạt động giáo dục thường xuyên và hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

### ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được
2. Hạn chế, yếu kém
3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm
4. Đề xuất, kiến nghị

### Phần II

### PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2018-2019

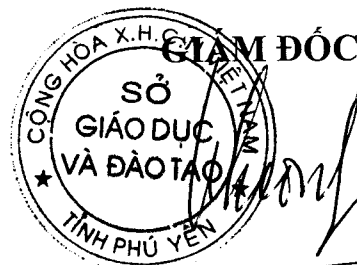
Các đơn vị, trường học tùy theo chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của đơn vị mình để lập các biểu mẫu, báo cáo phù hợp, đầy đủ. Báo cáo cần nêu rõ kết quả đạt được (có số liệu minh họa và so sánh với kết quả của năm trước); điểm nổi bật, những cá nhân, tập thể làm tốt cần tuyên dương, những bài học kinh nghiệm rút ra; làm rõ nguyên nhân những việc đã làm được, việc chưa làm được; các đề xuất, kiến nghị.

Đặc biệt làm rõ các giải pháp chỉ đạo sáng tạo của đơn vị cũng như những cá nhân, tập thể điển hình của từng hoạt động, từng nhiệm vụ và lĩnh vực công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị. *(Lưu ý những công việc triển khai đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29)*. Việc xác định phương hướng nhiệm vụ năm học mới cần làm rõ nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu phấn đấu và các giải pháp thực hiện của đơn vị, địa phương.

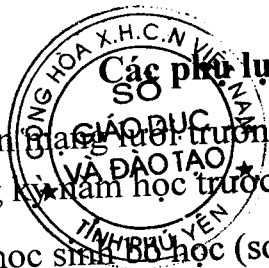
Sở GDĐT đề nghị các đơn vị, trường học gửi báo cáo trước ngày **10/6/2018** đồng thời gửi email: [lethilap@phuyen.edu.vn](mailto:lethilap@phuyen.edu.vn).

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng, ban Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP.



**Phạm Văn Cường**



**Các phụ lục kèm theo báo cáo tổng kết**

1. Phát triển năng lực giáo viên và quy mô học sinh ở các cấp học (có so sánh với cùng kỳ năm học trước) (biểu số 1)
2. Số liệu học sinh THCS (so sánh năm học trước) (biểu số 2)
3. Kết quả đánh giá xếp loại học sinh THCS, THPT (so sánh năm học trước) (biểu số 3, 4)
4. Thống kê tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên và CBQLGD trong các cơ sở giáo dục. (biểu số 5)
5. Tình hình xây dựng trường chuẩn quốc gia. (biểu số 6)



Biểu 2

## SỐ LƯỢNG VÀ TỶ LỆ HỌC SINH BỎ HỌC CÁC NĂM

TT	Nội dung	Năm học 2014-2015 (Tính đến 31/5/2015)		Năm học 2015-2016 (Tính đến 31/5/2016)		Năm học 2016-2017 (Tính đến 31/5/2017)		Năm học 2017-2018 (Tính đến 31/5/2018)	
		Tổng số HS	Tỷ lệ %	Tổng số HS	Tỷ lệ %	Tổng số HS	Tỷ lệ %	Tổng số HS	Tỷ lệ %
1	Tổng số HS đầu năm học								
2	Tổng số HS bỏ học								
2.1	HS tiểu học bỏ học								
2.2	HS THCS bỏ học								
2.3	HS THPT bỏ học								

Lưu ý: Các trường hợp sau không tính là bỏ học:

Có tên trúng tuyển nhưng không đi học; chuyển trường; khuyết tật nghỉ học; điều trị bệnh dài ngày; chết; nghỉ học dưới 45 ngày.





